

TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
CHI NHÁNH LONG THÀNH

Số: **692** / TTPTQĐ.CNLT-TBT.N1

V/v Niêm yết công khai Phương án bồi
thường, hỗ trợ Dự án Hệ thống ống dẫn
nhiên liệu cho tàu bay từ Cảng đầu
nguồn đến Cảng hàng không Quốc tế
Long Thành tại xã Phước Thái

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Long Thành, ngày **18** tháng **6** năm 2026

Kính gửi: UBND xã Phước Thái

Căn cứ điểm 1, khoản 3, Điều 87 Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ điểm b, khoản 9, Điều 3 Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, giữa Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh, Trung tâm Phát triển Quỹ đất chi nhánh/khu vực với cơ quan chức năng quản lý đất đai, cơ quan tài chính và cơ quan, đơn vị khác có liên quan trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Văn bản số 1757/UBND-KTNS ngày 02 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc thực hiện trình tự thực hiện công tác phối hợp về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1370/QĐ-UBND ngày 06/4/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ủy quyền cho ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ quản lý quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Ngày 18/6/2026, Trung tâm Phát triển Quỹ đất chi nhánh Long Thành lập Phương án dự kiến về bồi thường, hỗ trợ của Dự án Hệ thống ống dẫn nhiên liệu cho tàu bay từ Cảng đầu nguồn đến Cảng hàng không Quốc tế Long Thành tại xã Phước Thái, thành phố Đồng Nai.

(Đính kèm Phương án dự kiến về bồi thường, hỗ trợ).

Nay, Trung tâm Phát triển Quỹ đất chi nhánh Long Thành đề nghị UBND xã Phước Thái niêm yết công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã Phước Thái, địa điểm sinh hoạt chung của dân cư (ấp 1A, ấp Phước Bình 1), đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của UBND xã Phước Thái trong thời hạn 10 ngày theo quy định tại điểm b, khoản 9, Điều 3 Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025.

Đề nghị UBND xã Phước Thái quan tâm, sớm hỗ trợ thực hiện nội dung trên theo quy định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ.TTPTQĐCNLT;
- Tổ BT (đ/c Nhật; An, Vinh, Hưng);
- Lưu: VT N1.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



CHI NHÁNH
LONG THÀNH

Mai Ngọc Thắng



Long Thành, ngày 18 tháng 6 năm 2026

PHƯƠNG ÁN DỰ KIẾN

Về bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân để thực hiện Dự án Hệ thống
ống dẫn nhiên liệu cho tàu bay từ Cảng dầu nguồn đến Cảng hàng không
Quốc tế Long Thành đoạn qua xã Phước Thái (đợt 1)

I. Căn cứ pháp lý:

Căn cứ Luật đất đai 2024 ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế,
chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ
quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy
định về phân định thẩm quyền của Chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền,
phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết
thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của
Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều các Nghị định quy định chi tiết thi hành
Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy
định chi tiết, hướng dẫn Nghị quyết 254/2025/QH15 tháo gỡ khó khăn, vướng
mắc trong thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Văn bản số 1757/UBND-KTNS ngày 02 tháng 02 năm 2026 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc thực hiện trình tự thực hiện công tác phối
hợp về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn
tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ Quyết định số 5366/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh
Đồng Nai về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện
Long Thành, tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1456/QĐ-UBND ngày 30/9/2025 của UBND tỉnh
Đồng Nai về việc phê duyệt thông tin dự án đồng thời phê duyệt nhà đầu tư được
lựa chọn trong trường hợp đặc biệt đối với Dự án Hệ thống ống dẫn nhiên liệu
cho tàu bay từ Cảng dầu nguồn đến Cảng hàng không Quốc tế Long Thành;

Căn cứ Văn bản số 2031/UBND-KTN ngày 02/6/2026 của UBND thành phố về
việc triển khai công tác giải phóng mặt bằng dự án đầu tư xây dựng tuyến ống nhiên
liệu cho tàu bay từ Cảng dầu nguồn tới Cảng hàng không Quốc tế Long Thành;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của

Hội đồng Nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định về tiêu chí xác định khu vực, vị trí đất trong Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định Bảng giá đất lần đầu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 10/2/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai Quy định mức chi đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 30/2025/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh, Trung tâm Phát triển Quỹ đất chi nhánh/khu vực với cơ quan có chức năng quản lý đất đai, cơ quan tài chính và cơ quan, đơn vị khác có liên quan trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 42/2025/QĐ-UBND ngày 2/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 48/2025/QĐ-UBND ngày 23/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 66/2026/QĐ-UBND ngày 27/11/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 48/2025/QĐ-UBND ngày 23/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 18/2026/QĐ-UBND ngày 04/3/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng để làm căn cứ tính tiền bồi thường khi thu hồi đất; bán nhà ở cũ thuộc tài sản công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1370/QĐ-UBND ngày 06/4/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ quản lý Nhà nước trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất ngày 21/04/2026 của UBND xã Phước Thái về việc thu hồi đất để thực hiện Dự án Hệ thống ống dẫn nhiên liệu cho tàu bay từ Cảng đầu nguồn đến Cảng hàng không Quốc tế Long Thành;

Căn cứ danh sách xác định vị trí các thửa đất số 4, 8, 9, 10, 11, 12/VPDK.LT-TTTLT ngày 04/5/2026 của Văn phòng Đăng ký Đất đai chi nhánh Long Thành;

Căn cứ Quyết định số 03/2026/QĐ-UBND ngày 11/5/2026 của UBND thành phố Đồng Nai quy định hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn thành phố Đồng Nai năm 2026;

Căn cứ Văn bản số 1201/SNNMT-DD ngày 20/5/2026 của Sở

Nông nghiệp và Môi trường về việc triển khai Quyết định số 03/2026/QĐ-UBND ngày 11/5/2026 của UBND thành phố Đồng Nai;

Căn cứ Văn bản số 2023/SNNMT-DD ngày 29/5/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc xác định giá đất nông nghiệp theo Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND và Quyết định số 03/2026/QĐ-UBND;

Căn cứ Khoản 4, Điều 3, Nghị định số 88/2024/NĐCP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. Theo đó “Cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền lập, thẩm định, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư chịu trách nhiệm thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật, không chịu trách nhiệm về những nội dung trong các văn bản, giấy tờ có trong hồ sơ đã được cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền khác chấp thuận, quyết định hoặc giải quyết trước đó”. Căn cứ nội dung trên Ủy ban nhân dân xã Phước Thái chịu trách nhiệm các nội dung xác nhận tại các mẫu số 2,3,4 kèm theo Quyết định số 30/2025/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ theo Khoản 3, Điều 87, Luật đất đai năm 2024. Trung tâm Phát triển Quỹ đất chi nhánh Long Thành lập phương án dự kiến bồi thường, hỗ trợ Dự án Hệ thống ống dẫn nhiên liệu cho tàu bay từ Cảng dầu nguồn đến Cảng hàng không Quốc tế Long Thành đoạn qua xã Phước Thái về việc tổ chức lấy ý kiến về phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cụ thể như sau:

II/. Nội dung phương án bồi thường, hỗ trợ:

1. Bồi thường đất:

Căn cứ Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định về tiêu chí xác định khu vực, vị trí đất trong Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định Bảng giá đất lần đầu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 03/2026/QĐ-UBND ngày 11/5/2026 của UBND thành phố Đồng Nai quy định hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn thành phố Đồng Nai năm 2026;

Căn cứ Văn bản số 1201/SNNMT-DD ngày 20/5/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc triển khai Quyết định số 03/2026/QĐ-UBND ngày 11/5/2026 của UBND thành phố Đồng Nai;

Căn cứ Văn bản số 2023/SNNMT-DD ngày 29/5/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc xác định giá đất nông nghiệp theo Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND và Quyết định số 03/2026/QĐ-UBND;

Loại đất, vị trí đất để bồi thường, hỗ trợ: Căn cứ vào nội dung xác nhận của UBND xã Phước Thái về nguồn gốc đất, quá trình sử dụng đất diện tích loại đất; thông tin về đất, vị trí thửa đất, phiếu cung cấp thông tin, danh sách các thửa đất được xác định vị trí của Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đồng Nai - Chi nhánh Long Thành (UBND xã Phước Thái chịu trách nhiệm về nội dung xác nhận



về nguồn gốc đất theo quy định);

2. Bồi thường, hỗ trợ nhà ở, công trình xây dựng, vật kiến trúc và tài sản khác:

Căn cứ nội dung xác nhận của UBND xã Phước Thái về nguồn gốc thời điểm xây dựng Nhà ở, công trình xây dựng, vật kiến trúc và tài sản khác. UBND xã Phước Thái chịu trách nhiệm về thời điểm xây dựng đối với nhà ở, công trình xây dựng, vật kiến trúc và tài sản khác.

Đơn giá bồi thường, hỗ trợ: Căn cứ Quyết định số 42/2025/QĐ-UBND ngày 02/10/2025; Quyết định số 18/2026/QĐ-UBND ngày 04/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

3. Bồi thường, hỗ trợ cây trồng:

Quyết định số 48/2025/QĐ-UBND ngày 23/10/2025; Quyết định số 66/2025/QĐ-UBND ngày 27/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Số tiền bồi thường thiệt hại về cây trồng được tính bằng số lượng cây trồng thực tế theo kết quả kiểm đếm nhân với đơn giá bồi thường tương ứng tại các phụ lục kèm theo các Quyết định này.

4. Thưởng di dời:

Thưởng đối với người có đất thu hồi bàn giao mặt bằng trước thời gian quy định: Căn cứ Điều 15, Quyết định số 42/2025/QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

5. Nghĩa vụ tài chính:

Thực hiện trình tự thủ tục quy định tại Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Trung tâm Phát triển Quỹ đất chi nhánh Long Thành chuyển danh sách đến Thuộc cơ sở 5 Đồng Nai xác định nghĩa vụ tài chính theo quy định.

III. Phương án bồi thường, hỗ trợ:

- Tổng số trường hợp thu hồi: **21 trường hợp/5.352,5 m²**, cụ thể như sau:

+ Đất nông nghiệp: **3.711,4 m²**.

+ Đất ở: **939,3 m²**.

+ Đất do UBND xã quản lý: **1.521,4 m²**.

- **Tổng giá trị phương án bồi thường, hỗ trợ: 9.772.824.658 đồng.**

Trong đó:

- Bồi thường đất: 4.242.834.935 đồng.

- Bồi thường, hỗ trợ nhà, vật kiến trúc: 4.877.183.881 đồng.

- Bồi thường cây trồng: 46.324.389 đồng.

- Thưởng di dời: 276.000.000 đồng.

- Kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường (3,5%): 330.481.993 đồng.

(Đính kèm bảng tổng hợp)

Phương án dự kiến nêu trên sử dụng vào mục đích lấy ý kiến về phương án bồi thường, hỗ trợ của các hộ dân và niêm yết công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, không có giá trị bồi thường cho các hộ dân; Sau khi thông qua Hội đồng Bồi thường xã Phước Thái thống nhất và UBND xã Phước Thái phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Đồng Nai chi nhánh Long Thành sẽ thông báo chi trả tiền cho các hộ theo quy định.

Trên đây là phương án dự kiến về bồi thường, hỗ trợ thuộc Dự án Hệ thống ống dẫn nhiên liệu cho tàu bay từ Cảng dầu nguồn đến Cảng hàng không Quốc tế Long Thành đoạn qua xã Phước Thái (đợt 1) 



BẢNG TỔNG HỢP DANH SÁCH VÊ BỒI THƯỜNG, HỒ TRỢ

Thuộc dự án Hệ thống ống dẫn nhiên liệu cho tàu bay từ cảng đầu nguồn tới Cảng hàng không quốc tế Long Thành đoạn qua xã Phước Thái, thành phố Đồng Nai
(Danh sách kèm theo Phương án dự kiến ngày 18 tháng 06 năm 2026 của Trung tâm Phát triển Quỹ đất chi nhánh Long Thành)

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Diện tích đất thu hồi (m ²)	Diện tích đất bồi thường (m ²)					Đất do UBND quản lý	Giá trị bồi thường, hỗ trợ nhà ở, vật kiến trúc	Giá trị bồi thường, hỗ trợ cây trồng	Thưởng di dời	Tổng cộng giá trị bồi thường, hỗ trợ	Ghi chú	
				Nông nghiệp				Phi nông nghiệp							
				Tổng	Trong đó đất trồng lúa	Đất trồng cây lâu năm	Đất trồng cây hàng năm khác								
1	Lê Thị Kim Lê	Ấp 1A, xã Phước Thái, thành phố Đồng Nai	78,9	78,9	78,9					83.515.650	2.009.405.595	561.000	20.000.000	2.113.482.245	
2	Nguyễn Thị Hồng	Ấp 1A, xã Phước Thái, thành phố Đồng Nai	543,8	543,8	259,4	284,4				575.612.300	49.108.800	523.210	20.000.000	645.244.310	
3	Ngũ Thị Thủy Dương	Ấp Long Phú, xã Phước Thái, thành phố Đồng Nai.	89,9	89,9		89,9				95.159.150	113.399.175	130.000	16.000.000	224.688.325	
4	Lê Thị Dung; Nguyễn Văn Cua	Thôn Nghĩa Tân, phường Bắc Gia Nghĩa, Lâm Đồng	68,8	68,8		68,8				24.241.680	152.719.376	4.536.043	12.000.000	193.497.099	
5	Bùi Mạnh Hà	Ấp 1A, xã Phước Thái, thành phố Đồng Nai	75,0	75,0		75,0				79.387.500	21.584.436	1.118.400	12.000.000	114.090.336	
6	Chu Dương	14E Dãng Văn Ngũ, phường Phú Nhuận, TP.HCM	197,9	197,9		197,9				209.477.150	183.152.584		16.000.000	408.629.734	
7	Trần Trung Dũng	Ấp Xóm Góc, phường Long Thành, thành phố Đồng Nai	168,8	168,8		168,8				178.674.800	156.520		12.000.000	190.831.320	
8	Lý Tuyết Yến - Võ Trọng Linh	Thành phố Hồ Chí Minh	30,1					30,1	30,1	278.214.300	255.434.040		20.000.000	553.648.340	



STT	Họ và tên	Địa chỉ	Diện tích đất thu hồi (m ²)	Diện tích đất bồi thường (m ²)						Đất do UBND quản lý	Giá trị bồi thường, hỗ trợ về đất	Giá trị bồi thường, hỗ trợ nhà ở, vật kiến trúc	Giá trị bồi thường, hỗ trợ cây trồng	Thường di dời	Tổng cộng giá trị bồi thường, hỗ trợ	Ghi chú
				Nông nghiệp				Phi nông nghiệp								
				Tổng	Trong đó đất trồng lúa	Đất trồng cây lâu năm	Đất trồng cây hàng năm khác	Tổng	Trong đó đất ở							
9	Võ Văn Trò - Đỗ Thị Lớn	Ấp 1A, xã Phước Thái, thành phố Đồng Nai	89,6					89,6	89,6		828.172.800	650.107.124		20.000.000	1.498.279.924	
10	Van Minh Đức - Nguyễn Thị Mỹ Liên	Ấp 1A, xã Phước Thái, thành phố Đồng Nai	30,1	30,1		30,1					31.860.850	858.745.200		20.000.000	910.606.050	
11	Phạm Thị Chiến - Bùi Việt Tiến (BSD)	Ấp 1A, xã Phước Thái, thành phố Đồng Nai	60,6	60,6		60,6					64.145.100	375.231.050	469.000	16.000.000	455.845.150	
12	Bùi Quang Hàn - Nguyễn Thị Quyên	Ấp 1A, xã Phước Thái, thành phố Đồng Nai	29,7	29,7		29,7					31.437.450	65.987.093	168.400	8.000.000	105.592.943	
13	Đoàn Tuấn Hải - Nguyễn Thị Liên, Lê Nguyễn Thanh Tuấn	thành phố Hà Nội	172,8	172,8		172,8					56.376.000	33.290.144	26.964.838	12.000.000	128.630.982	
14	Đỗ Thị Lan Anh	Ấp 1A, xã Phước Thái, thành phố Đồng Nai	44,4	44,4		44,4					46.997.400	-		4.000.000	50.997.400	
15	Nguyễn Thị Lịch	Ấp Phước Bình 1, xã Phước Bình, thành phố Đồng Nai	101,0	101,0		101,0					32.951.250	9.901.440		4.000.000	46.852.690	
16	Nguyễn Cẩm Tú	xã An Phước, thành phố Đồng Nai	292,8	292,8		292,8					309.928.800			16.000.000	325.928.800	
17	Hoàng Thị Thu Huyền	Ấp Phước Bình 2, xã Phước Thái, thành phố Long Thành	205,5	205,5		205,5					67.044.375		1.150.180	8.000.000	76.194.555	
18	Huỳnh Thị Thu Nguyệt	Ấp 1B, xã Phước Thái, thành phố Đồng Nai	294,9	294,9		294,9					89.797.050	2.333.760	6.684.453	8.000.000	106.815.263	

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Diện tích đất thu bồi (m ²)	Diện tích đất bồi thường (m ²)						Đất do UBND quản lý	Giá trị bồi thường, hỗ trợ nhà ở, vật kiến trúc	Giá trị bồi thường, hỗ trợ cây trồng	Thương di dời	Tổng cộng giá trị bồi thường, hỗ trợ	Ghi chú	
				Nông nghiệp			Phi nông nghiệp									
				Tổng	Trong đó đất trồng lúa	Đất trồng cây lâu năm	Đất trồng cây hàng năm khác	Tổng	Trong đó đất ở							
19	Lương Thanh Vượng; Đồng Thị Hạnh	12/17 đường Võ Thị Sáu, khu phố 13, phường Trần Biên, thành phố Đồng Nai - Ấp Phước Bình 1, xã Phước Thái, thành phố Đồng Nai	126,9	126,9		126,9					134.323.650	34.051.000	1.281.689	12.000.000	181.656.339	
20	UBND xã Phước Thái	xã Phước Thái, thành phố Đồng Nai	1.521,4							1.521,4						
21	Phạm Ngọc Dũng - Nguyễn Thị Kim Nương	Thành phố Hồ Chí Minh	1.129,6	1.129,6	679,9		449,7				1.025.517.140	62.576.544	2.737.176	20.000.000	1.110.830.860	
	Cộng		5.352,5	3.711,4	939,3	2.322,4	449,7	119,7	119,7	1.521,4	4.242.834.395	4.877.183.881	46.324.389	276.000.000	9.442.384.665	
1. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ:																
2. Kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường 3,5%:																
Trong đó: - Kinh phí cho UBND cấp xã 0,525%:																
- Kinh phí cho TPT/QĐ 2,975%:																
Tổng cộng (1+2):																
9.772.824.658																

ĐẠI HẠNH PHỐ ĐỒNG NAI

ANH

3304ANH

49.525%

Bằng chữ: Chấn kỷ, bảy trăm hai mươi hai triệu, tám trăm hai mươi bốn ngàn, sáu trăm năm mươi tám đồng

Bảng chữ: Chấn lý, bảy trăm hai mươi hai triệu, tám trăm hai mươi bốn ngàn, sáu trăm năm mươi tám đồng